Van điện từ áp lực cao YSI- 25JF Round -Star

CÔNG TY TNHH TM DV XNK VAN PHÚ QUANG hiện là đại lý chính thức phân phối sản phẩm mang nhãn hiệu Round star – China tại thị trường Việt Nam. Công ty cam kết bán hàng đúng hãng, cung cấp cho khách hàng đầy đủ chứng từ CO, CQ, test và bảo hành chính hãng từ nhà sản xuất cùng chứng từ kê khai mã hàng hóa nhập khẩu của hải quan Việt Nam.

VAN ĐIỆN TỪ NHỰA CHỐNG ĂN MÒN MODEL YSI – 25JF

CÔNG TY TNHH TM DV XNK VAN PHÚ QUANG xin giới thiệu tới quý khách hàng van điện từ thân inox áp lực cao Model YSI – 25JF hiệu Round star.

Van điện từ - Mô tả chung:

Van điện từ 2/2 cửa (2 way) thường có 2 trạng thái thường đóng (ký hiệu NC) hoặc thường mở (Ký hiệu NO).

+ Thường đóng (NC) là khi cấp điện thì van mở.

+ Thường mở (NO) là khi cấp điện thì van đóng.

- Van điện từ 2 cửa được phân ra làm 3 loại:

1. Loại đóng mở trực tiếp (Direct Acting) NC or NO.

2. Loại đóng mở dẫn hướng (Pilot operated) NC or NO.

3. Loại đóng mở màng (Semi direct)

- Vật liệu thân van: Đồng, inox, gang, nhựa và nhôm.

- Vật liệu màng và lớp lót: NBR, EPDM, Viton, Silicon, PTFE.

- Coil điện (cuộn từ): Plastic, vỏ sắt.

- Điện áp: 12V 24VDC, 110V – 220VAC /50Hz.

Van điện từ Model YSI – 25JF:

+ Model YSP – 15J là van thân inox SS304 or SS316.

+ Kiểu đóng mở dẫn hướng (Pilot operated) NC or NO.

+ Nhiệt độ: -5 ~ 800C.

+ Áp lực: 0,5 bar ~ 50 bar.

+ Coil điện: Vỏ sắt.

+ Kết nối: Ren.

Van điện từ Model YSI – 25JF – Thông số kỹ thuật:

YSI-50J

YSI-25JF

working medium□water□liquid□air□light oil□viscosity≤20cst□

medium temperature□-5 □ 80℃□if use ES coil then medium temperature must be≤80℃

working pressure□6 □ 120bar

working type□pilot operated

valvebody material□SS304

sealing material□PTFE

interface□G thread NPT thread

Working voltage□AC220□240V AC110V 50/60Hz 28VA DC24 20W I P65 H degree voltage could be custom made

Options:LED light connector ES low power energy saving coil□AC220V 4VA DC4W□

Rc thread

YSI series high pressure solenoid valve specification table

model	Orifice (mm)	interface	Cv	Working pressure(bar)					size	weight Kg
				NC				NO	NC	
				Normall coil		ES coil		Normal coil	A×B×C (mm)	
				AC220V	DC24V	AC220V	DC24V	AC220V DC24V		
YSI-15J	15	1/2"	4.8	6~200	6~100	6~120	6~100	6~50	80×55×140	1.1
YSI-20J	20	3/4"	7.8	6~200	6~100	6~120	6~100	6~50	80×60×153	1.6
YSI-25J	25	1"	12	6~200	6~100	6~120	6~100	6~50	100×80×162	2.1
YSI-32J	32	1¼"	20	6~80	6~60	6~100	6~60	6~40	110×80×170	2.6
YSI-40J	40	1½"	30	6~80	6~60	6~100	6~60	6~40	130×80×185	3.7
YSI-50J	50	2"	40	6~80	6~60	6~100	6~60	6~40	150×100×201	5.3

YSI flange series (NC) high pressure solenoid valve dimension table

model	PN16 SWFs GB/T9113.1-2000 flange dimension (mm)									weight Kg
	DN	L	D	H	E	d	C	f	n-φ	
YSI-15JF	15	120	95	175	65	46	14	2	4-φ14	2.5
YSI-20JF	20	130	105	188	75	56	16	2	4-φ14	3.5
YSI-25JF	25	140	115	210	85	65	16	2	4-φ14	4.3
YSI-32JF	32	160	140	210	100	76	16	2	4-φ18	6.4
YSI-40JF	40	170	150	232	110	84	16	2	4-φ18	7.8
YSI-50JF	50	200	165	250	125	99	20	2	4-φ18	11.1

YSI–series thread and flange connection(NC) solenoid valve drawing

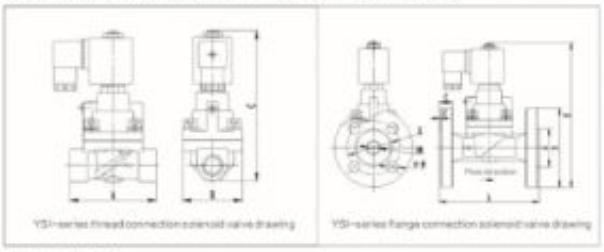

Components table

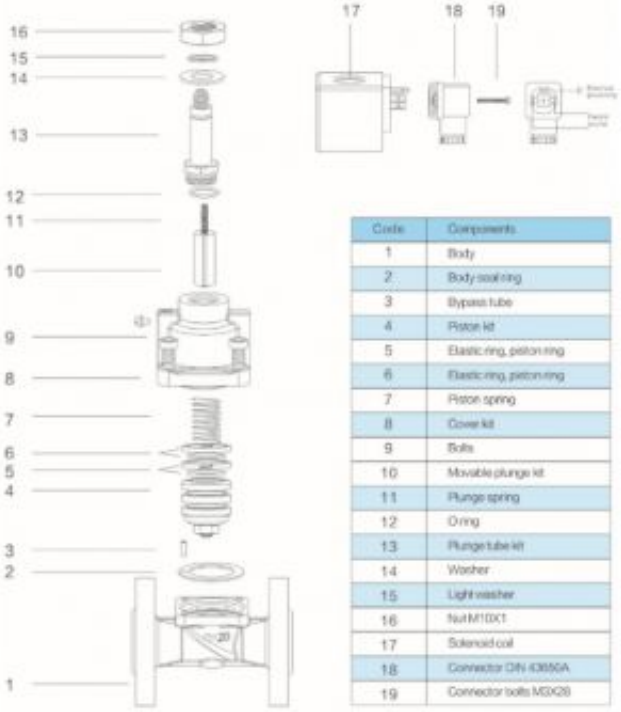

Code	Components
1	Body
2	Body seal ring
3	Bypass tube
4	Piston kit
5	Elastic ring, piston ring
6	Elastic ring, piston ring
7	Piston spring
8	Cover kit
9	Bolts
10	Movable plunge kit
11	Plunge spring
12	O ring
13	Plunge tube kit
14	Washer
15	Light washer
16	Nut M10X1
17	Solenoid coil
18	Connector DIN 43650A
19	Connector bolts M3X28

Sản phẩm khác

Van điện từ đồng

Xem thêm Van điện từ đồng

Van điện từ 09

Xem thêm Van điện từ 09

Flange solenoid valve

Xem thêm Flange solenoid valve

Van điện từ hơi 180

Xem thêm Van điện từ hơi 180

Van điện từ thường mở

Xem thêm Van điện từ thường mở

Van điện từ inox 304

Xem thêm Van điện từ inox 304